

Số: 45/KH-THCSNL

Bồ Đề, ngày 9 tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Học bạ số Trường THCS Ngọc Lâm năm học 2025-2026

Căn cứ Kế hoạch số 864/KH- SGDDĐT ngày 26/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về triển khai thí điểm Học bạ số các trường phổ thông ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 560/KH-SGDDĐT ngày 28/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Triển khai thí điểm Học bạ số cấp Trung học và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3559/SGD&ĐT-GDPT ngày 08/09/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cấp trung học cơ sở (THCS);

Trường THCS Ngọc Lâm xây dựng Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số tại nhà trường, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích:

Tăng cường thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục theo Quyết định số 131/QĐ-TTg (Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030), đáp ứng nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg (Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030).

Nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; tăng cường hiệu quả quản lý, giảm áp lực cho giáo viên và cán bộ quản lý về hồ sơ, sổ sách; tiết kiệm chi phí và thuận tiện, minh bạch, hiệu quả trong thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn (chuyển trường, tuyển sinh...) và đáp ứng các nhu cầu của xã hội, tổ chức, cá nhân trong việc xác thực thông tin liên quan đến học bạ.

##### 2. Yêu cầu:

Thực hiện Học bạ số theo mô hình kỹ thuật thống nhất, liên thông trong bậc học phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) bảo đảm về nội dung, giá trị pháp lý theo quy định pháp luật liên quan để thay thế Học bạ



giấy trong quản lý, sử dụng; bảo đảm lưu trữ đầy đủ, chính xác thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong quá trình học tập tại các cơ sở giáo dục; nhất quán, toàn vẹn thông tin khi Học bạ số đã được phát hành (không thể thay đổi thông tin); bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật (Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ). Học bạ số phải được xác thực điện tử theo quy định để có giá trị pháp lý khi sử dụng và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; bảo đảm thuận tiện trong việc sử dụng, quản lý, tra cứu, xác thực học bạ trực tuyến; bảo đảm kỹ thuật để xuất ra bản thể hiện (bản mềm) và in được trên giấy theo mẫu học bạ được Bộ GDĐT quy định về Học bạ giấy (viết tắt là bản giấy Học bạ số) để sử dụng trong một số trường hợp cụ thể. Thực hiện triển khai Học bạ số trên diện rộng ở cấp THCS. Khi triển khai Học bạ số không phát sinh chi phí đối với người học.

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

### 1. Phạm vi thực hiện:

Thực hiện thí điểm đối với các khối lớp 6,7,8,9.

### 2. Đối tượng tham gia thực hiện:

Các đơn vị cung cấp dịch vụ Học bạ số có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp phương án, giải pháp triển khai Học bạ số khả thi, an toàn, hiệu quả.

## III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Xây dựng quy trình nghiệp vụ quản lý, sử dụng, vận hành các chức năng cơ bản trong tạo lập và sử dụng Học bạ số theo các nội dung cụ thể:

- Tạo lập, cập nhật Học bạ số.
- Quản lý và lưu trữ Học bạ số.

Sử dụng Học bạ số (tra cứu thông tin Học bạ số, thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng, liên quan đến Học bạ số...).

- Kết nối, trao đổi dữ liệu Học bạ số với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đào tạo địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Cung cấp quy trình, thủ tục quản lý, sử dụng học bạ của học sinh phổ thông đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ theo quy định của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT (*Phụ lục đính kèm theo Kế hoạch của Sở GDĐT*).

3. Tiếp thu nội dung và tập huấn nghiệp vụ khai thác, tạo lập, sử dụng Học bạ số cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị nhà trường.

4. Thời gian thực hiện: Năm học 2025-2026.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Tổ công tác Học bạ số tại đơn vị, cử giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số làm nòng cốt để thực hiện tốt công



tác triển khai thí điểm Học bạ số;

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, chi tiết phân công nhiệm vụ đến từng cá nhân, tổ chức trong đơn vị nhà trường.

3. Tổ chức truyền thông về học bạ số thông qua các hoạt động tập thể, các trang thông tin, website nhà trường để học sinh và cha mẹ học sinh được biết về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành.

4. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai:

- Có máy vi tính kết nối mạng internet; có phần mềm quản lý nhà trường để có thông tin, dữ liệu về giáo viên, học sinh, kết quả học tập;  
- Có chữ ký số để giáo viên, ban giám hiệu, nhân viên ký và đóng dấu học bạ;

- Có nhân sự để quản trị, sử dụng phần mềm Học bạ số.

5. Triển khai thực hiện theo hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên: Xây dựng quy chế quản lý chuyên môn để tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số đảm bảo chính xác, hiệu quả, đúng thời gian theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Học bạ số của trường THCS Ngọc Lâm. Yêu cầu các cá nhân, bộ phận nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

*Nơi nhận:*

- Ban giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các tổ, nhóm CM; GV (để t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Ngô Hồng Giang**



Phụ lục: NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ HỌC BẠ SỐ  
(Kèm theo Kế hoạch số 45/KH-THCS ngày 9/9/2025 của trường THCS  
Ngọc Lâm)

### 1. Học bạ số

Học bạ số là học bạ được số hóa, lưu trữ trên môi trường số, có ký xác thực điện tử của cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; có giá trị pháp lý để sử dụng trên môi trường số.

#### 1.1. Yêu cầu về Học bạ số

- Đảm bảo lưu trữ đầy đủ, chính xác thông tin về học sinh và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong quá trình học tập.

- Đảm bảo nhất quán, toàn vẹn thông tin khi học bạ đã được phát hành (không thể thay đổi thông tin).

- Có giá trị pháp lý khi sử dụng học bạ và khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan sử dụng đến học bạ.

- Có cổng tra cứu Học bạ số trực tuyến, tổ chức, cá nhân được cấp quyền có thể truy cập để xem, đọc và sử dụng thông tin trên học bạ.

- Bảo đảm an toàn thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Được lưu trữ an toàn theo quy định.

- Đảm bảo thuận tiện cho việc sử dụng, quản lý, tra cứu, xác thực học bạ trực tuyến.

- Cho phép xuất ra bản mềm của Học bạ số, có thể in được trên giấy theo mẫu học bạ quy định của Bộ GDĐT, để sử dụng trong một số trường hợp cụ thể.

#### 1.2. Cấu trúc, nội dung của Học bạ số

Nội dung trên học bạ số gồm các thông tin cá nhân của học sinh và kết quả học tập rèn luyện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và bổ sung thêm các trường thông tin sau:

Mã số tra cứu học bạ: Mỗi học bạ (của một học sinh) sẽ được cấp một dãy số duy nhất UUID (Universal Unique Identifier - Mã số định danh duy nhất) có độ dài 32 ký tự. Dãy số này dùng để quản lý, sử dụng và tra cứu thông tin về Học bạ.

- Mã số định danh.

- Ngày hiệu lực của học bạ số.

Cấu trúc gói tin của Học bạ số dùng để trao đổi thông tin (giao dịch điện tử) do Bộ GDĐT quy định đảm bảo đáp ứng chuẩn dữ liệu của Bộ GDĐT đã ban hành, bảo mật, an toàn thông tin và đáp ứng các yêu cầu cơ bản về Học bạ số như nêu tại mục

### 2. Tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số

#### 2.1. Tạo lập Học bạ số

Học bạ số được tạo lập từ cơ sở dữ liệu (CSDL) của phần mềm quản lý trường học, đảm bảo cấu trúc gói tin theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, có ký số của người đứng đầu cơ sở giáo dục (CSGD) để xác thực giao dịch điện tử và sẵn

sàng kết nối báo cáo dữ liệu học bạ về Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành giáo dục của Bộ GDĐT phục vụ quản lý và khai thác sử dụng rộng rãi.

Trước ngày 30/6 hằng năm, CSGD báo cáo Học bạ số (chốt dữ liệu học bạ) của tất cả học sinh đã được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học về CSDL học bạ do Sở GDĐT quản lý.

Các Học bạ số có hiệu lực sử dụng (khi đó không thể sửa, thay đổi được nội dung của Học bạ số) kể từ thời điểm chốt dữ liệu học bạ.

CSDL học bạ do Sở GDĐT quản lý là CSDL gốc về quản lý học bạ. CSDL về học bạ cho phép tiếp nhận học bạ từ các nhà trường, cho phép nhà trường thu hồi hoặc báo cáo thay thế học bạ số trong trong thời hạn (chưa chốt dữ liệu học bạ).

Trước ngày 10/7 hằng năm (đối với học sinh đã được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học) và trước ngày 25/8 (đối với học sinh chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học), Sở GDĐT báo cáo toàn bộ dữ liệu về học bạ thuộc phạm vi quản lý về Bộ GDĐT (qua CSDL ngành giáo dục) để sử dụng cho công tác quản lý nhà nước của Bộ và phục vụ tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ.

## 2.2. Quản lý Học bạ số

- Việc tạo lập, phát hành học bạ số: do CSGD (nơi học sinh học tập) chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.
- Phòng GDĐT quản lý Học bạ số theo phạm vi và thẩm quyền.
- Sở GDĐT xây dựng CSDL học bạ của địa phương.
- Bộ GDĐT xây dựng và quản lý Cổng tra cứu học bạ phục vụ truy cập, tra cứu học bạ toàn quốc. Thông tin về kết quả tra cứu học bạ trên Cổng tra cứu học bạ có giá trị pháp lý.
- CSGD chịu trách nhiệm thực hiện tạo lập, phát hành và quản lý Học bạ số đối với từng học sinh học tập tại CSGD. Khi học sinh chuyển trường, thực hiện chuyển giao quyền quản lý. Học bạ số đảm bảo thủ tục chuyển trường theo quy định.

## 2.3. Sử dụng Học bạ số

### a) Sử dụng bản giấy của Học bạ số

Học bạ số có thể được chuyển đổi sang bản giấy, có nội dung và thể thức in như mẫu học bạ do Bộ GDĐT quy định.

Khi cần, nơi sử dụng học bạ có thể tra cứu (theo mã tra cứu được cung cấp) trên Cổng tra cứu học bạ để xác thực nội dung thông tin của học bạ trên giấy.

### b) Sử dụng Học bạ số trên môi trường số

Trên môi trường số, khi có yêu cầu về học bạ, người dùng có thể dùng bản mềm học bạ (xuất ra khi tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ) để sử dụng.

Khi cần, nơi sử dụng có thể tra cứu (theo mã tra cứu được cung cấp) trên Cổng tra cứu học bạ (hoặc ứng dụng VneID khi được tích hợp) để xác thực nội



dung thông tin của học bạ.

Các thủ tục hành chính và dịch vụ trong nội bộ ngành giáo dục thực hiện kết nối và chia sẻ nội dung học bạ trên môi trường số (không khai báo hay nhập lại thông tin học bạ).

c) Tra cứu Học bạ số

Bộ GDĐT thiết lập Cổng tra cứu học bạ cho phép tổ chức, cá nhân có quyền được tra cứu thông tin học bạ theo quy định của pháp luật. Việc tra cứu phải đảm bảo biện pháp bảo mật, an toàn thông tin cá nhân. Ngoài ra, đề xuất Bộ Công an cho phép tích hợp truy cập Học bạ số trên ứng dụng VNeID.

Thông tin về kết quả tra cứu hiển thị trên Cổng tra cứu học bạ phải đầy đủ theo quy định, thông tin này có giá trị pháp lý để xác thực.

d) Thực hiện các thủ tục hành chính

Các phần mềm, ứng dụng, các dịch vụ công trực tuyến trong ngành Giáo dục phải bảo đảm các chức năng thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng hoặc liên quan đến thông tin Học bạ số trong các CSGD.

**2.4. Chính sửa thông tin Học bạ số**

- Học bạ số chỉ được sửa chữa nếu có sai sót trước ngày chốt thông tin học bạ (quy định tại mục 2.1).

- Thẩm quyền sửa chữa và chịu trách nhiệm về thông tin học bạ thuộc về nhà trường nơi phát hành học bạ.

